

Ôn tập lý thuyết Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà thương tìm được là một số thập phân

Khi chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà còn dư, ta tiếp tục chia như sau:

Viết dấu phẩy vào bên phải số thương

Viết thêm vào bên phải số dư một chữ số 0 rồi chia tiếp

Nếu còn dư nữa ta lại viết thêm vào bên phải số dư mới một chữ số 0 rồi tiếp tục chia, và có thể làm như thế mãi mãi

Toán lớp 5 trang 68

Giải Toán lớp 5 Bài 1 trang 68 SGK Toán 5

Đặt tính rồi tính

a) $12 : 5$

$23 : 4$

$882 : 36$

b) $15 : 8$

$75 : 12$

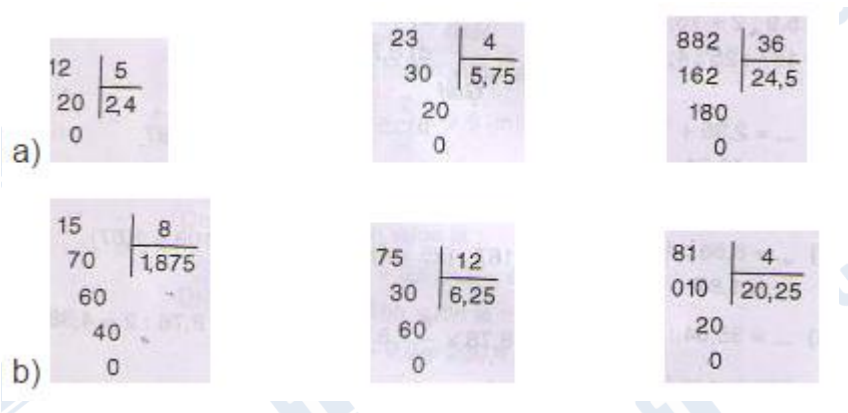
$81 : 4$

Phương pháp giải

Khi chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà còn dư, ta tiếp tục chia như sau:

- Viết dấu phẩy vào bên phải số thương.
- Viết thêm vào bên phải số dư một chữ số 00 rồi chia tiếp.
- Nếu còn dư nữa, ta lại viết thêm bên phải số dư mới một chữ số 00 rồi tiếp tục chia, và có thể cứ làm như thế mãi.

Đáp án và hướng dẫn giải



Giải Toán lớp 5 Bài 2 trang 68 SGK Toán 5

May 25 bộ quần áo như nhau hết 70m vải. Hỏi may 6 bộ quần áo như thế hết bao nhiêu mét vải?

Phương pháp giải

- Số vải may 1 bộ quần áo = số vải may 25 bộ quần áo : 25.
- Số vải may 6 bộ quần áo = số vải may 1 bộ quần áo × 6.

Tóm tắt:

25bộ: 70m

6 bộ: ...m?

Đáp án và hướng dẫn giải

May 1 bộ quần áo hết: $70 : 25 = 2,8$ (m vải)

May 6 bộ quần áo hết: $2,8 \times 6 = 16,8$ (m vải)

Đáp số: 16,8 m vải

Giải Toán lớp 5 Bài 3 trang 68 SGK Toán 5

Viết các phân số sau đây dưới dạng phân số thập phân

$\frac{2}{5}; \frac{3}{4}; \frac{18}{5}$

Ta có:

$$\begin{array}{r} 2 \quad | \quad 5 \\ 20 \quad | \quad 0,4 \\ \hline 0 \end{array}$$

Vậy: $\frac{2}{5} = 0,4$

$$\begin{array}{r} 3 \quad | \quad 4 \\ 30 \quad | \quad 0,75 \\ 20 \quad | \\ \hline 0 \end{array}$$

$\frac{3}{4} = 0,75$

$$\begin{array}{r} 18 \quad | \quad 5 \\ 30 \quad | \quad 3,6 \\ \hline 0 \end{array}$$

$\frac{18}{5} = 3,6$

Toán lớp 5 trang 68 Luyện tập

Giải Toán lớp 5 Bài 1 trang 68 SGK Toán 5 - Luyện tập

Tính

a) $5,9 : 2 + 13,06$

b) $35,04 : 4 - 6,87$

c) $167 : 25 : 4$

d) $8,76 \times 4 : 8$

Phương pháp giải

- Biểu thức chỉ chứa phép nhân và phép chia ta tính lần lượt từ trái sang phải.
- Biểu thức có chứa phép nhân, phép chia, phép cộng và phép trừ thì ta tính phép nhân, phép chia trước, tính phép cộng và phép trừ sau.

Đáp án và hướng dẫn giải

a) $5,9 : 2 + 13,06 = 2,95 + 13,06$
 $= 16,01$

b) $35,04 : 4 - 6,87 = 8,76 - 6,87$
 $= 1,89$

c) $167 : 25 : 4 = 6,68 : 4$
 $= 1,67$

d) $8,76 \times 4 : 8 = 35,04 : 8$
 $= 4,38$

Giải Toán lớp 5 Bài 2 trang 68 SGK Toán 5 - Luyện tập

Tính rồi so sánh kết quả tính

a) $8,3 \times 0,4$ và $8,3 \times 10 : 25$

b) $4,2 \times 1,5$ và $4,2 \times 10 : 8$

c) $0,24 \times 2,5$ và $0,24 \times 10 : 4$

Phương pháp giải

Biểu thức chỉ có phép nhân và phép chia thì tính từ trái sang phải.

Đáp án và hướng dẫn giải

a) $8,3 \times 0,4 = 8,3 \times 10 : 25 = 3,32$

b) $4,2 \times 1,5 = 4,2 \times 10 : 8 = 5,25$

c) $0,24 \times 2,5 = 0,24 \times 10 : 4 = 0,6$

Giải Toán lớp 5 Bài 3 trang 68 SGK Toán 5 - Luyện tập

Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 24m, chiều rộng bằng $\frac{2}{5}$ chiều dài.

Tính chu vi và diện tích của mảnh vườn đó?

Phương pháp giải

- Tính chiều rộng = chiều dài $\times \frac{2}{5}$.

- Chu vi = (chiều dài + chiều rộng) $\times 2$.

- Diện tích = chiều dài \times chiều rộng.

Đáp án và hướng dẫn giải

Chiều rộng của mảnh vườn là:

$$24 \times \frac{2}{5} = 9,6 \text{ (m)}$$

Chu vi mảnh vườn là:

$$(24 + 9,6) \times 2 = 67,2 \text{ (m)}$$

Diện tích mảnh vườn là:

$$24 \times 9,6 = 230,4 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số: 67,2(m) và 230,4(m²)

Giải Toán lớp 5 Bài 4 trang 68 SGK Toán 5 - Luyện tập

Trong 2 giờ xe máy đi được 93 km. Trong hai giờ ô tô đi được 103 km. Hỏi mỗi giờ ô tô đi nhiều hơn xe máy bao nhiêu ki-lô-mét?

Phương pháp giải

- Số ki-lô-mét xe máy đi được trong 1 giờ = số ki-lô-mét xe máy đi được trong 3 giờ : 3.

- Số ki-lô-mét ô tô đi được trong 1 giờ = số ki-lô-mét ô tô đi được trong 2 giờ : 2.

- Số ki-lô-mét mỗi giờ ô tô đi được nhiều hơn xe máy = số ki-lô-mét ô tô đi được trong 1 giờ – số ki-lô-mét xe máy đi được trong 1 giờ.

Đáp án và hướng dẫn giải

Mỗi giờ xe máy đi được: $93 : 3 = 31$ (km)

Mỗi giờ ô tô đi được: $103 : 2 = 51,5$ (km)

Mỗi giờ ô tô đi nhiều hơn xe máy: $51,5 - 31 = 20,5$ (km)

Đáp số: 20,5 km